TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 61/2019/HS-ST
Ngày 26/9/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Tư và bà Đinh Thị Minh Thúy

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phan Thị Hương, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh S La:*** Nguyễn Thị Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh S La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số 61/2019/TLST-HS ngày 26/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2019/QĐXXSTHS ngày 12/9/2019, đối với bị cáo **Cầm Văn S**, sinh ngày 13/3/1997, cư trú tại bản Hạ L, xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh S La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Th; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cầm Văn Kh và bà Cầm Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2019 đến ngày xét xử, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lương Hoàng A, sinh năm 1997, cư trú tại Khối 7, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 10/6/2019 Cầm Văn S gọi điện thoại cho 01 người tên Th ở xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để đến chơi, nhưng Th không ở nhà và Th hỏi lại S mày có ma túy sử dụng chưa, S nói chưa thì Th gửi số điện thoại của 01 người có tên là T ở xã Tân L, huyện Phù Yên cho S để liên lạc mua ma túy, A gọi hỏi T để mua ma túy với số tiền 200.000^{đ} , T đồng ý và bảo S lên khu nghĩa trang thị trấn Phù Yên, nghe vậy S mượn xe máy của anh Lương Hoàng A đến điểm hẹn đưa cho Tuấn 200.000^{đ}, sau khi nhận tiền T đi được một lúc quay lại bảo S đi theo T đến một ngõ nhỏ tại Khối 11 thị trấn Phù Yên và đưa

cho S 01 bao thuốc lá bên trong có 01gói ma túy, S nhận và cho báo thuốc lá vào túi áo thì bị tổ công tác của Công an huyện Phù Yên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy, 01 chiếc điện thoại di động và 01 chiếc xe máy.

Ngày 11/6/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và Cầm Văn S mở niêm phong, cân tịnh chất bột màu trắng có khối lượng là 0,124gam và lấy mẫu gửi giám định 0,06gam, còn lại 0,064gam.

Tại Kết luận giám định số 1065 ngày 12/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S La, Kết luận: Mẫu gửi giám định 0,06 gam kí hiệu S là ma túy, loại heroine, tổng khối lượng đã thu giữ của Cầm Văn S 0,124gam là heroine.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS-PY ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị can Cầm Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/6/2019 bị cáo gọi điện thoại hỏi và mua 01 gói ma túy với một người đàn ông tên T với số tiền 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Ngày 24/6/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả lại tài sản cho anh Lương Hoàng S 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCTTER, biển kiểm soát 26D1-243.48.

Ngày 20/9/2019 anh Lương Hoàng S là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa vì lý do công việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Cầm Văn S và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cầm Văn S từ 12 đến 18 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/6/2019 và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 0,064 gam kí hiệu S1, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng của bị cáo;

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động do bị cáo dùng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết mẫu gửi giám định 0,06gam chất ma túy kí hiệu S trong quá trình giám định.

Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả lại cho anh Lương Hoàng A 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCTTER, biển kiểm soát 26D1-243.48.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 bị cáo phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Sự vắng mặt của anh Lương Hoàng A không làm ảnh hưởng đến việc xem xét, quyết định các nội dung của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định về ma túy, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với người tên Th giới thiệu bị cáo liên lạc mua ma túy với người có tên T. Quá trình điều tra, xác minh không có ai có tên Th và T như bị cáo mô tả, ngoài lời khai của bị cáo không có nguồn tin và tài liệu nào làm căn cứ để xác định đối với người có tên Th và T trong vụ án.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: Bị cáo Cầm Văn S, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ hành vi mua chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện đã mua ma túy để sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi đơn lẻ, khối lượng chất ma túy ít, ngoài mục đích để sử dụng không có mục đích khác.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt tại cơ quan cảnh sát điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7]. Về nhân thân của bị cáo: Là đối tượng sử dụng chất ma túy chưa qua trung tâm điều trị nghiện bắt buộc.

Xét thấy tình hình tội phạm nói chung và tội phạm về ma tuý nói riêng trên địa bàn huyện Phù Yên vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương tuyên truyền, vận động nói không với ma tuý, nhưng thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực, tiềm ẩn và phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm khác từ các hành vi Tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, cần xử lý nghiêm, kịp thời đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản. Do đó, không áp dụng phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[9].Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 0,064 gam kí hiệu S1và 02 phong bì niêm phong vật chứng (01 phong bì niêm phong ma túy còn lại, 01 phong bì niêm phong chiếc điện thoại di động của bị cáo).

Cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel do bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết mẫu gửi giám định 0,06gam chất ma túy kí hiệu S trong quá trình giám định;

Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả lại cho anh Lương Hoàng A 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCTTER, biển kiểm soát 26D1-243.48.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Hội đồng xét xử sơ thẩm kiến nghị với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên cần tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ đối với người đàn ông tên Th cư trú tại xã Tân Lang, huyện Phù Yên là người giới thiệu người bán ma túy và người đàn ông tên T là người bán ma túy cho bị cáo, nếu có căn cứ xác định có hành vi liên quan mua bán trái phép chất ma túy thì phải được đưa ra xử lý theo quy định của pháp luật để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm cũng như để xử lý công bằng đối với những người có hành vi phạm tội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

2. Tuyên bố bị cáo Cầm Văn S, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Cầm Văn S 12 (Mười hai) tháng tù tính từ ngày bị bắt 10/6/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 0,064 gam kí hiệu S1và 02 phong bì niêm phong vật chứng của bị cáo.

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh viền trắng, số IMEL 1:864543033536115, số IMEL 2: 864543033536107.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S La đã xử lý hết mẫu gửi giám định 0,06gam chất ma túy kí hiệu S trong quá trình giám định;

Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh S La đã trả lại cho anh Lương Hoàng A 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCTTER, biển kiểm soát 26D1-243.48.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự nơi bị cáo cư trú.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Bị cáo; Người có QL,NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông